

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH

BIÊN BẢN KIỂM KÊ

năm 2020

Thời điểm kiểm kê: ..... Ngày ..... Tháng 1 năm 2020

Ban kiểm kê gồm:

- Ông: Nguyễn Huy Bằng Chức vụ: Chủ tịch HĐ kiểm kê TS
- Ông: Trần Đình Luân Chức vụ: Ủy viên HĐ kiểm kê TS
- Ông: Hoàng Việt Dũng Chức vụ: Ủy viên HĐ kiểm kê TS
- Ông: Trần Đình Diệu Chức vụ: Ủy viên HĐ kiểm kê TS

Chức vụ:

- Ông/ bà: ..... Chức vụ: .....
- Ông/ bà: ..... Chức vụ: .....
- Ông/ bà: ..... Chức vụ: .....
- Ông/ bà: ..... Chức vụ: .....
- Ông/ bà: ..... Chức vụ: .....

Đã kiểm kê TSCĐ và tài sản khác tại: TT CNTT - Phòng D1-103, kết quả như sau

| stt  | Tên tài sản                                                          | Mã tài sản          | Ngày tăng   | Vị trí | SLSS | SLTT | Ghi chú |
|------|----------------------------------------------------------------------|---------------------|-------------|--------|------|------|---------|
| I    | Nhà cửa vật kiến trúc                                                |                     |             |        |      |      |         |
| II   | Tài sản máy móc thiết bị                                             |                     |             |        |      |      |         |
| 1    | Đầu ghi hình camera K-NL316K/G, Panasonic - Dự án CNTT               | 04813.14.030701.590 | 01/01/2019. |        | 1    | 1    | ✓       |
| 2    | Đầu ghi hình camera K-NL316K/G, Panasonic - Dự án CNTT               | 04813.14.030701.591 | 01/01/2019. |        | 1    | 1    | ✓       |
| III  | Tài sản Đồ gỗ quản lý                                                |                     |             |        |      |      |         |
| IV   | Phương tiện vận tải truyền dẫn                                       |                     |             |        |      |      |         |
| V    | Tài sản cố định khác                                                 |                     |             |        |      |      |         |
| VI   | Cây lâu năm                                                          |                     |             |        |      |      |         |
| VII  | Tài sản cố định vô hình                                              |                     |             |        |      |      |         |
| VIII | Sách và tài liệu mã hóa                                              |                     |             |        |      |      |         |
| IX   | Sách và giáo trình                                                   |                     |             |        |      |      |         |
| X    | Công cụ dụng cụ thiết bị                                             |                     |             |        |      |      |         |
| 1    | Camera giám sát hành lang K-EF114L03AE, Panasonic D1-T4 - Dự án CNTT | 04813.14.110000.588 | 01/01/2019. |        | 2    | 2    | ✓       |
| 2    | Ổ cứng lưu trữ dữ liệu camera WD40PURZ, Western Digital - Dự án CNTT | 04813.14.110000.593 | 01/01/2019. |        | 4    | 4    | ✓       |
| 3    | Tủ rack 10 U COMRACK - Dự án CNTT                                    | 04813 14 110000 600 | 01/01/2019  |        | 1    | 1    | ✓       |
| XI   | Công cụ dụng cụ đồ gỗ                                                |                     |             |        |      |      |         |
| XII  | Bàn, ghế giảng đường                                                 |                     |             |        |      |      |         |
| XIII | Thiết bị phòng Thí nghiệm                                            |                     |             |        |      |      |         |

TRƯỜNG BAN KIỂM KÊ

PHÒNG KH-TC

PHÒNG QT&ĐT

ĐƠN VỊ SỬ DỤNG

Nghệ An, ngày.... tháng.... năm 2020

BỘ PHẬN KIỂM KÊ





